

Bản án số: 181/2023/HS-ST  
Ngày: 18-5-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Đăng Vạn
- Ông Phạm Văn Phước

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Tại điểm cầu trung tâm: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 140/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo hình thức trực tuyến, gồm 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2042/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

**Lê Minh T**, sinh năm 1999, tại Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Cần Đức, tỉnh Long An; Nơi cư trú: huyện Cần Đức, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1978; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2022 và có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Địa chỉ: huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông Võ Văn M - Chủ Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc đá quý Minh M

Địa chỉ: huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T được bà Trần Thị Thu H thuê sơn nước cho bên trong căn hộ chung cư thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 13 giờ ngày 15/12/2022, khi Lê Minh T đang sơn nước tại phòng ngủ của căn hộ (bà H ở bên ngoài) thì thấy ngăn kéo tủ không khóa nên T nảy sinh ý định lục tìm lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Quan sát xung quanh rồi T dùng tay kéo ngăn kéo tủ đồ ra lục lợi bên trong thấy có một hộp giấy màu nâu được quấn bằng vải màu xanh có hoa văn, mở hộp ra T thấy có 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,8 chỉ; 01 lắc tay vàng 18K trọng lượng khoảng 1,81 chỉ; 03 nhẫn vàng 24K trọng lượng 0,5 chỉ/chiếc. T lấy trộm số trang sức trên cất giấu vào túi quần, cất hộp vào vị trí cũ rồi tiếp tục làm việc bình thường đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì T bắt xe grap ra về.

Đến khoảng 07 giờ ngày 16/12/2022, T bắt xe bus mang số trang sức bằng vàng trên đến tiệm vàng “Minh M” tại địa chỉ huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho chị Nguyễn Thị D lấy số tiền 14.296.000 đồng. Sau đó, T tiêu xài cá nhân hết 4.696.000 đồng, số tiền còn lại 9.600.000 đồng T cất giấu trong người T, khi bị Công an phát hiện thì T giao nộp lại số tiền 9.600.000 đồng.

Đến sáng ngày 16/12/2022, bà Trần Thị Thu H kiểm tra phát hiện bị mất số trang sức nêu trên và nghi ngờ T lấy trộm nên đến Công an phường Phước Long B trình báo sự việc.

Qua truy xét, ngày 18/12/2022, Công an phường Phước Long B đã mời Lê Minh T đến làm việc. Tại Công an Phường và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Lê Minh T đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên, đồng thời chỉ địa điểm đã bán vàng trộm cắp của bà H và giao nộp số tiền 9.600.000 đồng còn lại từ việc bán vàng của bà H.

Ngày 18/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Minh T để xác minh, điều tra về tội “Trộm cắp tài sản”.

Làm việc với ông Võ Văn M (chồng chị Nguyễn Thị D) là chủ Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc đá quý “Minh M”, ông M trình bày: Trường hợp trang sức bằng Vàng không phải do cửa hàng “Minh M” làm ra và thu mua được trong ngày 16/12/2022 đều đã được nấu ra để làm sản phẩm mới trong cùng ngày. Vì số lượng người giao dịch mua bán vàng nhiều nên không nhớ chính xác về số lượng vàng đã thu mua từ T. Ông M xác định 02 mẫu giấy thu được từ T có ghi thông tin về ngày bán 16/12/2022, số lượng vàng mua, giá vàng mua vào từ T là của tiệm vàng “Minh M”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 169-KV2/KLĐG-HĐĐGTS ngày 21/12/2022 của Hội đồng định giá sản thành phố Thủ Đức, kết luận: 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,8 chỉ có giá trị 3.071.360 đồng; 01 lắc tay vàng 18K trọng lượng 1.81 chỉ có giá trị 6.948.952 đồng; 03 nhẫn vàng 24K trọng lượng 0,5 chỉ có tổng giá trị 7.927.500 đồng. Tổng cộng là 17.947.812 đồng.

Vật chứng thu giữ:

Số tiền 9.600.000 đồng (Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà H).

01 túi giấy in chữ màu đỏ, có chữ ký mang tên Võ Văn M, 02 mảnh giấy hình chữ nhật có ghi các con số về số lượng vàng, giá bán vàng trộm cấp được do Lê Minh T giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Thị Thu H cho biết tổng số tiền mà bà H đã mua số vàng trên là 25.500.000 đồng. Gia đình bị cáo Lê Minh T đã bồi thường 15.900.000 đồng cùng với số tiền 9.600.000 đồng do Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại. Bà H nhận lại đủ số tiền bồi thường nên không có yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số: 147/CT-VKSTPTĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Lê Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Minh T về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại; Tang vật thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 15/12/2022, tại căn hộ chung cư thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Minh T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt: 01 nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,8 chỉ có giá trị 3.071.360 đồng; 01 lắc tay vàng 18K trọng lượng 1.81 chỉ có giá trị 6.948.952 đồng; 03 nhẫn vàng 24K trọng lượng 0,5 chỉ có tổng giá trị 7.927.500 đồng của bà Trần Thị Thu H. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 17.947.812 đồng, rồi đem đến tiệm vàng “Minh M” địa chỉ huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bán lấy số tiền 14.296.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của Lê Minh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Lời khai của bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với bị cáo Lê Minh T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại; bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Đối với bà Nguyễn Thị D là nhân viên Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh mua bán Vàng bạc đá quý Minh M, khi mua số vàng nói trên từ bị cáo Lê Minh T, bà D không biết là tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

[6] Vật chứng vụ án: 01 túi giấy in chữ màu đỏ, có chữ ký mang tên Võ Văn M, 02 mảnh giấy hình chữ nhật có ghi các con số về số lượng vàng, giá bán vàng trộm cắp đã đánh bút lục lưu trong hồ sơ vụ án. Đây là vật chứng vụ án nên cần được tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[7] Về dân sự: Bị hại bà Trần Thị Thu H đã nhận lại số tiền 25.500.000 đồng, do gia đình bị cáo Lê Minh T bồi thường 15.900.000 đồng cùng với số tiền 9.600.000 đồng do Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2022.

2. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mạnh Cường**

